



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 510
Chủ nhật
Ngày 8 - 10 - 2017

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Đặc sắc lễ hội đền Đồng Bằng

(Xem trang 2)



Mùa cà ra



Trang 5

Cốt tàn điện Thuận Mỹ



Trang 6

Cầu Bo qua phố



Trang 7

Đặc sắc lễ hội đền Đồng Bằng

■ THẢO TIỀN - TRỊNH CƯỜNG

Thái Bình, mảnh đất đậm đà màu sắc văn hóa dân gian, nơi lưu giữ những giá trị truyền thống được hun đúc qua bao đời. Trải qua hàng nghìn năm hình thành và phát triển, mảnh đất ấy đã kết tụ nên những giá trị tinh hoa văn hóa riêng mà không bị trộn lẫn với bất kỳ miền quê nào khác. Những nét văn hóa đặc sắc được thể hiện rõ nét qua các lễ hội dân gian phong phú và đa dạng. Nhắc đến các lễ hội tiêu biểu của Thái Bình không thể không nhắc đến lễ hội đền Đồng Bằng: “Dù ai buôn xa bán xa/22 tháng 8 giỗ cha thì về/Dù ai buôn bán trăm nghề/22 tháng 8 thì về Đào Thôn”.



Các bô lão cử hành lễ chính tại lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng.

Cách thành phố Thái Bình 20km theo quốc lộ 10 đi Hải Phòng, về phía Đông Bắc, qua cầu Vật rẽ trái khoảng 300m, tại nơi đây có một ngôi đền tọa lạc, hướng chính quay về phía dòng sông cổ Mai Diêm được gọi là đền Đồng Bằng. Đền Đồng Bằng có 3 tên gọi gồm đền Đồng Bằng, đền Đức Vua, đền Vua Cha Bát Hải. Đền nằm trên địa phận thôn Đồng Bằng, xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ, xưa là Hoa Đào trang, trấn Sơn Nam, sau gọi là trang Động Đào, từ thời Lý về sau gọi là trang Đào Động. Địa danh Đào Động đã đi vào câu phương ngôn: “Đào Động, Lộng Khê, Tô Đề, A Sào, Phụ Phụng tứ cố cảnh” hoặc “Đào Động, Lộng Khê, Tô Đề, A Sào, Lý triều tứ cố cảnh”.

Đền Đồng Bằng là nơi thờ Đức Vua Cha Bát Hải Động Đình tức Vĩnh Công Đại Vương, người có công lớn trong việc bình Thục giữ nước và chiêu dân lập ấp, gây dựng giang sơn xã tắc từ



Hoạt động bơi chải trong lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng.

buổi sơ khai. Đền có sắc phong Tam Kỳ Linh Ứng Vĩnh Công Đại Vương Tối Thượng Đẳng Linh Thần. Từ cuối thế kỷ XIII còn là nơi tưởng nhớ Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn cùng

các danh tướng, hoàng thân nhà Trần có công lớn trong ba lần đại phá quân Nguyên - Mông và lập nên 8 trang Đào Động xưa.

Ban đầu, đền Đồng Bằng chỉ là một ngôi miếu nhỏ nằm trong



Nhân dân nô nức trải hội.

cảnh quan sông nước hữu tình của đất Đa Dục xưa, tới thời tiền Lê đền được xây dựng, mở rộng khang trang. Trải qua thăng trầm của lịch sử, giặc dã tàn phá song đến nay đền vẫn giữ được

nét xưa. Quần thể di tích đền Đồng Bằng gồm 1 đền chính (đền Đức Vua) và 5 đền nhỏ: đền Sinh, đền quan Đệ Nhị, đền quan Đệ Tam, đền quan Điều, đền quan Đệ Bát trong khuôn



**Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian
Phạm Minh Đức**

Cùng với lễ hội truyền thống đền A Sào, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao bằng công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng đã khẳng định và tôn vinh những giá trị lịch sử, văn hiến, văn hóa của nền văn minh lúa nước, văn minh sông Hồng tạo dựng nên phẩm chất con người cùng bản sắc văn hóa được hun đúc hàng trăm năm trên mảnh đất Quỳnh Phụ. Những đặc sắc trong lễ hội đền Đồng Bằng cùng các trò chơi, trò diễn dân gian đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc đã góp phần làm cho đời sống tinh thần của nhân dân thêm phong phú, đồng thời góp phần tiếp tục nuôi dưỡng và phát triển những thành tựu rực rỡ của nền văn minh lúa nước đã có lịch sử hàng nghìn năm trên đất Thái Bình.



**Ông Phạm Hồng Thái,
Phó Chủ tịch UBND huyện
Quỳnh Phụ**

Thông qua lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng, các hoạt động văn hóa, thể thao sôi nổi, lành mạnh được tổ chức nhằm giữ gìn, phát triển văn hóa tâm linh gắn với du lịch, khơi dậy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân ra sức thi đua lao động, sản xuất, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp.



**Ông Đinh Văn Thuần, Chủ
tịch UBND xã An Lễ, Trưởng ban
tổ chức lễ hội truyền thống đền
Đồng Bằng năm 2017**

Với những giá trị to lớn về văn hóa tâm linh, lễ hội đền Đồng Bằng được đón bằng công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao tặng là vinh dự lớn đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương quyết tâm bảo tồn, giữ vững và phát huy những giá trị vật chất, tinh thần của lễ hội, tăng cường quảng bá du lịch văn hóa tâm linh để góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

viên rộng 11.000m². Nói về kiến trúc, đền Đồng Bằng là ngôi đền lớn nhất, nằm ở trung tâm trong quần thể di tích tại xã An Lễ, có thể ví như một bảo tàng mỹ thuật về đồ gỗ. Toàn bộ khu đền rộng với tầng tầng lớp lớp các cung cửa với 13 tòa, 66 gian liên hoàn khép kín rất nguy nga. Các mảng kiến trúc của đền rất mềm mại, hài hòa với các nét trạm trổ tinh vi, hàng trăm câu đối, đại tự, cuốn thư sơn son thiếp vàng với các chủ đề về tứ quý, quý linh, hiện thực thiên nhiên vừa thần thoại mà cũng rất sống động và đời thường. Cổng đền cũng là một công trình kiến trúc theo kiểu vọng lâu tam tòa đời Nguyễn. Bước qua cổng tam quan là sân chính nội tự, đây là nơi tổ chức đại lễ tế công đồng trong những ngày lễ trọng, cũng là nơi tổ chức các chiếu chèo trong lễ hội xưa.

Đã thành thông lệ, hàng năm, cứ vào tháng 8 âm lịch, với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, tỏ lòng thành kính, tri ân các bậc tiền nhân, lễ hội đền Đồng Bằng lại được địa phương tổ chức theo nghi thức truyền thống, thu hút đông đảo du khách thập phương tham dự. Trong lễ hội, bên cạnh phần lễ gửi gắm nhiều tư tưởng nhân văn, nhắc nhở nhân dân về công lao của các bậc anh hùng, giúp con người nhớ về nguồn cội, cùng nhau hướng tới chân, thiện, mỹ thì phần hội lại được thể hiện khá sôi nổi với nhiều trò chơi dân gian đặc sắc mang những nét đặc trưng, tiêu biểu của dấu ấn văn hóa lúa nước vùng đồng bằng sông Hồng. Tiêu biểu cho những trò chơi dân gian tại lễ hội đền Đồng Bằng là bơi chải. Sau ngày khai hội 20/8 âm lịch, bước sang ngày 21/8, dân làng tiến hành rước bài vị các thần ra đình. Đám rước long trọng, thể hiện sự tôn kính với thần linh. Khi bài vị các thần đã được bày lên hương án, việc cúng lễ được bắt đầu. Nhân dân quan niệm nếu làm như vậy đức Vua Cha cùng các vị thần sẽ về ngự để xem làng đua thuyền. Hội bơi kéo dài nhiều ngày cho đến khi làng cất chải và trao thưởng cho người thắng cuộc. Ngoài bơi chải, tham gia lễ hội đền Đồng Bằng, du khách thập phương

còn được tham gia nhiều hoạt động mang tính truyền thống khác như vật đồ, kéo co, cờ tướng, diễn xướng, chọi gà, xem múa lân và nghe hát chèo, lễ rước bài vị các quan tại đền Quan trong quần thể di tích về đền Vua Cha trong tiệc vua.

Đặc biệt, khi nhắc đến lễ hội đền Đồng Bằng không thể không nhắc tới tục hầu bóng, hát văn. Vốn từ lâu đền Đồng Bằng đã được coi là trung tâm thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu nổi tiếng của người Việt. Với tâm thức dân gian “tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ”, đền Phủ Giầy (Nam Định) nơi thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh và đền Đồng Bằng (Thái Bình), nơi thờ Vua Cha Bát Hải Động Đình là nơi thu hút rất đông con nhang đệ tử thập phương về chầu, không chỉ vào những ngày hội hay ngày tuần, ngày tết mà quanh năm suốt tháng, hình thành nên hai trung tâm hầu bóng, hát văn lớn của vùng châu thổ Bắc Bộ. Các ban thờ ở đền Đồng Bằng được bài trí, sắp xếp đủ để đáp ứng cho các đồng cô, đồng cậu và lực lượng cung văn phục vụ 36 giá theo yêu cầu. Lối hát văn của Đồng Bằng theo các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian là chịu nhiều ảnh hưởng sâu đậm nghệ thuật chèo với các kiểu xuyên tâm, lơ nhịp, đảo phách, bẻ làn, nắn điệu.

Với những giá trị lịch sử, văn hóa còn lưu giữ, năm 1986, đền Đồng Bằng đã được Bộ Văn hóa Thông tin cấp bằng công nhận di tích lịch sử văn hóa quốc gia; tháng 9 năm 2016, lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Đền Đồng Bằng, ngoài vẻ đẹp về kiến trúc còn là nơi lưu giữ những những giá trị văn hóa tiêu biểu cho vẻ đẹp tâm hồn người Việt. Là kho tàng văn hóa dân gian quý giá được lưu giữ và bảo tồn thông qua nghi thức tổ chức lễ hội truyền thống. Từ lễ hội đền Đồng Bằng đã phần chiếu về đẹp của văn hóa Việt Nam, cho chúng ta thêm trân trọng và ngưỡng mộ cũng như có ý thức giữ gìn, phát huy tinh hoa văn hóa dân tộc mà cha ông đã dày công vun đắp tự bao đời.



Thi đấu bóng chuyền trong lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng.

Đổi mới trên quê hương An Lễ

■ MINH HƯNG



Sản xuất chiếu cói tại xã An Lễ.

Theo quốc lộ 10 về xã An Lễ (Quỳnh Phụ), chúng tôi cảm nhận được niềm vui trên gương mặt của người dân nơi đây, niềm vui của địa phương giữ vững và phát huy kết quả của phong trào xây dựng nông thôn mới, niềm vui khi lễ hội truyền thống đền Đồng Bằng vinh dự được đón bằng công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

An Lễ là vùng đất cổ của 8 trang Đào Động xưa, nơi có dòng sông Diêm Hộ vắt mình chảy qua bồi đắp nên những trầm tích văn hóa có bề dày hàng trăm năm còn được lưu giữ qua những công trình kiến trúc có giá trị về lịch sử và tâm linh trong đó nổi bật là đền Đồng Bằng. Qua các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, theo tiếng gọi của Đảng, lớp lớp người con vùng đất cổ đã hăng hái lên đường nhập ngũ, tham gia thanh niên xung phong và dân công hỏa tuyến, chiến đấu và phục vụ chiến đấu ở các chiến trường. Trong công cuộc đổi mới và hội nhập, nhân dân An Lễ luôn đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống cần cù lao động sản xuất, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương đổi mới. Ông Đinh Văn Thuần, Chủ tịch UBND xã cho biết: Năm chắc đường lối của Đảng: “Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng và an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên”, Đảng bộ, chính quyền xã đã tích cực, nghiêm túc triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng bằng việc cụ thể hóa trong các nghị quyết, đề án sát thực, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Địa phương đang tiếp tục đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển nghề, làng nghề, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, thu hút đầu tư, tạo việc làm để nâng cao thu nhập cho nhân dân địa phương. Nhờ thế, kinh tế của An Lễ có tốc độ tăng trưởng khá, 6 tháng đầu năm 2017 tổng thu nhập đạt trên 97 tỷ đồng, đạt 53% kế hoạch năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, nông nghiệp chiếm tỷ trọng 29,4%, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng 31,5%, thương mại, dịch vụ 39,1%. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 32 triệu đồng/năm. Tỷ lệ hộ nghèo toàn xã giảm còn dưới 3%. Tuy địa phương không có thể mạnh trong sản xuất lúa song với thành công của công tác dồn điền đổi thửa cùng cơ chế hỗ trợ sản xuất phù hợp và những định hướng được chỉ rõ trong xây dựng nông thôn mới, nông dân An Lễ đã mạnh dạn đầu tư máy móc, giải phóng sức lao động, tiếp thu và đưa

vào gieo trồng các loại giống lúa, cây màu có ưu thế trên thị trường. Với diện tích canh tác lúa 284,1ha, năng suất lúa trung bình hàng năm đạt trên 65 tạ/ha, sản lượng gần 1.900 tấn. Cơ cấu lúa xuân ngắn ngày trà muộn đạt 100% giúp phát triển cây màu vụ đông, nâng cao thu nhập cho các gia đình. Cùng với đó, chăn nuôi đang được địa phương tập trung khai thác tiềm năng, thế mạnh, nâng cao chất lượng, đa dạng loại hình theo hướng công nghiệp, chủ động làm tốt công tác kiểm soát dịch bệnh tại các gia trại quy mô tập trung trên các vùng chuyển đổi.

Từ xa xưa, những manh chiếu cói được người thợ An Lễ một nắng hai sương dệt nên, từ lâu đã theo quốc lộ 10 ngược xuôi trăm miền, tạo thành thương hiệu và niềm tự hào cho vùng quê giàu truyền thống. Ngày nay, các nghề tiểu thủ công nghiệp tại địa phương vẫn được duy trì và phát triển như dệt chiếu máy, làm giấy tiền, may công nghiệp cùng nhiều nghề phụ khác. Nhiều sản phẩm xây dựng được thị trường tiêu thụ ổn định, tạo việc làm cho hơn 1.000 lao động. Sản phẩm chiếu cói An Lễ đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận và bảo vệ quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể sản phẩm “Coi Quỳnh Phụ”. Ông Nguyễn Xuân Hòa, chủ cơ sở sản xuất chiếu cói Xuân Hòa chia sẻ: Với truyền thống lịch sử đồng thời phát huy thế mạnh của địa phương cùng những đặc sắc trong lễ hội đền Đồng Bằng và đặc sản chiếu cói, chúng tôi rất vui mừng khi thấy quê hương An Lễ ngày nay đã có những bước phát triển vượt bậc, cơ sở hạ tầng nông thôn mới được xây dựng khang trang, đời sống nhân dân có nhiều khởi sắc, thu nhập tăng cao.

Kinh tế tăng trưởng ổn định tạo cơ sở quan trọng để An Lễ đầu tư, phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của địa phương với trên 85% gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao truyền thống tại lễ hội đền Đồng Bằng được lưu giữ, bảo tồn, phát huy, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo thành nét đẹp truyền thống, đặc trưng và là niềm tự hào của nhân dân địa phương.

Phát huy truyền thống của quê hương, với tinh thần đoàn kết, cần cù lao động, sáng tạo, đổi mới, mỗi người dân An Lễ đang góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh, tạo diện mạo mới, sức sống mới trên vùng đất cổ.

8 năm đã xây xong 8 phòng học

■ KHẮC DUẤN

Chỉ có 8 phòng học mà phải mất 8 năm mới hoàn thành, đây là một công trình có thời gian xây dựng đạt “kỷ lục rùa bò”. “Kỷ lục” này đã gây nhiều khó khăn cho cô và trò của nhà trường và khiến dư luận không khỏi bức xúc. Câu chuyện diễn ra ở Trường Mầm non An Bồi (Kiến Xương).



Chiếc lán - nơi cán bộ, giáo viên Trường Mầm non An Bồi làm việc nhiều năm qua. Nhà vệ sinh trở thành kho đựng hồ sơ, tài liệu, thiết bị phục vụ nuôi dạy trẻ của nhà trường.

Khổ vì... xây trường mới

Ngày 25/9/2017, dù công trình chưa được nghiệm thu và bàn giao để đưa vào sử dụng nhưng các cô giáo Trường Mầm non An Bồi đã vội vàng cho các cháu vào học. Cô Trần Thị Lan, Phó Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ: Hàng ngày phải chứng kiến các cháu chen chúc nhau trong một phòng học chật chội, việc nuôi dạy trẻ của các cô vô cùng vất vả nên khi đơn vị thi công vừa hoàn thiện công trình, Ban Giám hiệu nhà trường quyết định chia lại lớp và đưa các cháu vào học ngay để bảo đảm chất lượng nuôi dạy.

Trường Mầm non An Bồi trước đây được tổ chức nuôi dạy trẻ ở 3 khu nằm ở các thôn: Tân Hưng, An Đông, An Phú. Hàng năm, nhà trường tiếp nhận nuôi dạy từ 135 - 151 học sinh ở 6 nhóm lớp. Năm 2009, khi địa phương chủ trương xây dựng trường mới tập trung, cả cô và phụ huynh học sinh đều rất phấn khởi vì không còn cảnh trường, lớp phân tán. Khi ngôi trường vừa hoàn thành được khu bếp ăn và 2 phòng học đầu tiên, nhà trường đã quyết định giải tán các điểm lẻ để tập trung các cháu về trường mới học. Do còn thiếu phòng học, nhà trường tận dụng 2 phòng bếp ăn chuyển đổi làm phòng học cho các cháu, mỗi lớp từ 41 đến hơn 50 học sinh. Cô giáo Trần Thị Cúc, chủ nhiệm lớp 5 tuổi A1 chia sẻ: Dù cố gắng nhưng việc trông nom, chăm sóc các cháu vẫn không thể đạt chất lượng tốt được. Còn cô giáo Nguyễn Thị Thảo, chủ nhiệm lớp 4 tuổi A1 cho biết: Việc học sinh đông đã ảnh hưởng đến môi trường sinh hoạt của các cháu. Vào mùa hè, do quá nóng nên nhiều phụ huynh học sinh thương con, cháu đã mang quạt điện của gia đình đến lớp quạt mát để các cháu ăn, học, ngủ.

Các cháu đã khổ, các cô giáo của nhà trường cũng đồng cảnh ngộ. Để có nơi làm việc, họp hành, tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường góp tiền dựng tạm lán nhỏ lợp ngói bro xi măng. Ngày nắng thì nóng như hun, ngày mưa gió thì nước tấp, dột dẩy lán, các cô phải sơ tán ra hành lang phòng học đang xây dở dang để làm việc. Toàn bộ hồ sơ, giấy tờ, thiết bị, đồ dùng dạy học các cô phải mang

vào nhà vệ sinh được chuyển thành kho để cất giữ. Những tường tình trạng thiếu phòng học sẽ sớm được khắc phục trong thời gian ngắn nên cả nhà trường và phụ huynh học sinh đều đồng ý nhau vượt khó. Nhưng 8 năm học liên, nỗi khổ ấy của cô và trò nhà trường vẫn không được giải quyết. Cuối tháng 9/2017 vừa qua, khi công trình vừa hoàn thành, Hội đồng nhà trường đã họp và quyết định “cởi trói” cho các cháu và cho chính các cô đầu biết công trình chưa được nghiệm thu, quyết toán và bàn giao đưa vào sử dụng.

Thiếu phòng học và cơ sở vật chất nên nhiều phụ huynh học sinh xã An Bồi không yên tâm, phải đưa con đi học tại các trường khác như Trường Mầm non An Ninh (Tiền Hải), Trường Mầm non Hoa Sen, Trường Mầm non thị trấn Thanh Nê (Kiến Xương) khiến cho Trường Mầm non An Bồi nhiều năm học qua tỷ lệ huy động trẻ đến trường không bảo đảm, riêng nhóm nhà trẻ đầu năm học chỉ đạt 30 - 35%.

Vì đâu nên nổi...

Nỗi khổ của cô và trò Trường Mầm non An Bồi kéo dài 8 năm học qua là do tiến độ thi công công trình quá chậm. Cụ thể, công trình Trường Mầm non An Bồi, hạng mục nhà học 2 tầng với 8 phòng học do UBND xã An Bồi làm chủ đầu tư theo Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 của UBND huyện Kiến Xương phê duyệt. Tổng mức đầu tư 3.652.918.000 đồng; nguồn vốn đầu tư từ nguồn trái phiếu chính phủ, nguồn vốn hỗ trợ các cấp, ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác. Dự án gồm ba gói thầu xây dựng: gói 1, san lấp, phần móng, phần thô tầng 1 từ trục 8-:-14; gói 2, phần thân tầng 1 từ trục 1-:-8, điện, nước tầng 1 từ trục 1-:-14; gói 3, phần thân tầng 2, phần mái, điện, nước, chống sét. Công trình được khởi công ngày 28/8/2009. Đơn vị thi công gói 1 và gói 2 do Công ty TNHH Đầu tư xây dựng 216, gói 3 do Công ty TNHH Xây dựng Dương Phúc Ân thi công.

Bà Hà Thị Thu Thanh, Chủ tịch UBND xã An Bồi cho biết: Quá trình thi công các

hạng mục công trình, hai đơn vị thi công gặp khó khăn về nguồn vốn nên phải tạm dừng thi công vào tháng 9/2014. UBND xã liên hệ với ông Lê Viết Ân, Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Dương Phúc Ân để đơn đốc thực hiện việc xây dựng theo hợp đồng nhưng không gặp được. Mặc dù, UBND xã đã 3 lần thông báo trên Đài TTTH Kiến Xương và Đài Truyền thanh xã Vũ Lễ (Kiến Xương) nơi có trụ sở của Công ty để mời ông Ân trở lại thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng nhưng cũng không có kết quả vì ông Ân được Công an xã xác định không còn ở địa phương.

Làm việc với ông Nguyễn Anh Dũng, Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng 216, ông Dũng cho biết: Việc phải dừng thi công và hoàn thiện một số hạng mục công trình Trường Mầm non An Bồi do đơn vị đảm nhận đúng là Công ty gặp một số khó khăn về vốn. Rơi vào hoàn cảnh đó cũng xuất phát từ phía UBND xã An Bồi chậm thanh toán và nợ nhà thầu xây dựng không chỉ đối với công trình Trường Mầm non mà còn cả 2 công trình khác của địa phương đã được chúng tôi hoàn thành thi công và bàn giao đưa vào sử dụng trong thời gian dài nên đã đẩy doanh nghiệp vào khó khăn.

Trước những vướng mắc trong tổ chức thi công Trường Mầm non An Bồi, thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Văn Sinh, Bí thư Tỉnh ủy trong buổi làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ xã, ngày 29/5/2017, UBND huyện Kiến Xương đã chỉ đạo các phòng, ban chức năng của huyện kiểm tra hồ sơ và thực tế tại công trình để đề xuất phương án giải quyết. UBND huyện đã xác định tình hình thực hiện, công nợ, những tồn tại của các hạng mục công trình; đồng thời chỉ đạo UBND xã An Bồi thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, đầu tư, thực hiện, giám sát tiến độ, chất lượng công trình và giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong tổ chức thi công.

Từ ngày 10/6/2017, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng 216 tiếp tục hoàn thành các công việc còn lại của hợp đồng. Đơn vị này cũng đảm nhận thi công khối lượng chưa thực hiện trong gói thầu số 3 của Công ty TNHH Xây dựng Dương Phúc Ân để lại đã được UBND xã An Bồi chấm dứt hợp đồng. Đến ngày 25/9/2017, toàn bộ công trình Trường Mầm non An Bồi đã được hoàn thành, chuẩn bị nghiệm thu, bàn giao cho địa phương.

Những bức xúc của cử tri xã An Bồi và của cô, trò Trường Mầm non An Bồi cuối cùng đã được giải tỏa.



Sau 8 năm xây dựng, Trường Mầm non An Bồi mới hoàn thành.

Mùa cà ra

■ ĐẶNG ANH

Nếu đã từng ghé qua Thái Bình, chắc hẳn bạn đã nghe nói đến loại cua rất đặc biệt tên gọi là cà ra. Loại cua sông có vị ngọt thơm đặc trưng không giống như những loại cua, ghẹ khác khiến bất cứ ai đã một lần thưởng thức sẽ không bao giờ quên.



gọi là thực phẩm sạch, chế biến được nhiều món ăn. Đôi khi, chỉ là món cà ra nấu canh đã làm mâm cơm gia đình thêm phần ấm cúng. Nhiều người lại thích món cà ra được bóc vỏ, bỏ càng, chặt đôi, rồi cho vào chảo chao mỡ. Những miếng cà ra đầy ắp gạch vàng thật thơm, chỉ nhìn thôi đã không thể cưỡng được ý muốn thưởng thức. Tháng 8, tháng 9 âm lịch cũng là lúc tiết trời mát mẻ, nhiều gia đình thích làm món lẩu cho những hôm sum vầy nên cà ra lại là một món ăn được các bà nội trợ yêu thích. Nước gạch óng vàng, thơm mùi hành phi với vị chua thanh dịu của dấm bỗng và ngọt ngào của gạch cua, nhưng đặc biệt hơn là thịt cà ra béo ngậy trong nồi lẩu nghi ngút khói. Cà ra được thả vào nồi nước lẩu khi vẫn còn sống hoặc bóc mai, xào gạch. Do vỏ cà ra mềm nên rất nhanh chín và khi ăn không cần dùng đến kim kẹp như khi ăn các loại cua, ghẹ nên được rất nhiều người ưa thích. Bên cạnh đó, cà ra được chế biến thành nhiều món ăn khác nhau như cà ra rang me, cà ra hấp...

Để đáp ứng nhu cầu của thị trường, hiện nay nhiều người đã nhân giống và nuôi thành công cà ra. Bởi vậy, hiện nay, ngoài thị trường gần như lúc nào cũng có cà ra. Cà ra đã trở thành đặc sản của những tỉnh sông nước như Thái Bình.

Cua cà ra chớm mùa vào tháng bảy, tháng tám âm lịch nhưng rộ nhất là khi đông đến tức tháng chín, tháng mười, rất béo và đầy thịt. Lúc đó, cà ra sông vỡ tổ, không ở cố định trong hang mà đi từng đàn. Việc đặt bẫy đánh bắt cũng dễ hơn rất nhiều. Một con cà ra to có thể có trọng lượng lên đến 200g.

Cà ra là một loại cua to gần bằng con ghẹ, trông giống cua đồng nhưng chân dài, mình to gấp ba, bốn lần cua đồng và mang một số đặc điểm khác biệt với họ nhà cua với hai càng cua có hai lớp lông như râu bám vào, yếm cua cũng có lớp diềm râu. Sông Hóa và sông Luộc chảy qua huyện Quỳnh Phụ có tổng chiều dài 35,5km. Mặc dù chảy qua các xã Quỳnh Giao, Quỳnh Lâm, Quỳnh Hoàng, Quỳnh Hoa, An Khê, An Đông, An Ninh nhưng chỉ có ở một số địa phương có cà ra sinh sống. Tháng 8 âm lịch đến cũng là lúc mùa cà ra bắt đầu. Có câu “cua tháng ba, cà ra tháng tám” là bởi tháng 8 âm lịch là thời điểm cà ra chớm mùa. Nhưng cà ra thực sự rộ nhất là vào tháng 9 và tháng 10 âm lịch bởi lúc này cà ra sẽ béo ngậy và thơm ngon nhất. Anh Nghiêm Xuân Hùng, xã Quỳnh Hoàng (Quỳnh Phụ) chia sẻ: Sinh ra và lớn lên ở vùng quê gắn liền với sông nước nên tôi khá hiểu con nước sông Luộc.

Trong ngôi nhà nhỏ của anh Hùng vừa là nơi tiếp khách vừa là nơi để anh bày đồ nghề bắt cà ra, đó là những chiếc lồng dài từ 4 - 5m, khi cần có thể gấp gọn lại được. Anh bảo đây là “lồng bát quái”, chỉ loại ngư cụ này mới có thể giam được con cà ra suốt đêm trong lồng, khi chúng chui vào đó. Anh kể: Thường thì buổi tối, sau khi xếp gọn những chiếc lồng thành 2 chồng lớn tôi mang ra bờ sông, lái thuyền đến những nơi mà người trong nghề cho là nhiều cà ra. Trong lồng có mồi là cá khô, đó là “món ăn khoái khẩu của cà ra”. Theo anh Hùng, người làm nghề tự phân định với nhau khu vực thả

lồng. Công việc của anh thường kết thúc lúc nửa đêm. Sáng sớm hôm sau ra thu lồng về. Vào thời điểm này là mùa nước lớn, lại chớm mùa nên cà ra bắt được không nhiều và không đều nhau, mỗi ngày anh bắt được khoảng 3 - 5kg. Bên cạnh cà ra, mỗi buổi đêm như thế, anh còn bắt được tôm, cá bống, cá ngạnh. Với giá cà ra sông hiện nay dao động từ 230.000 - 300.000 đồng/kg, đời sống gia đình anh đã được cải thiện rõ rệt.

Người dân xã Quỳnh Hoàng và nhiều xã khác kể lại rằng, ngày xưa, khi cà ra còn nhiều, từng đám trẻ trong làng thường không ngủ trưa, mặc quần cộc rủ nhau đi đào cà ra. Lúc ấy cà ra ở trong đồng nhiều vô kể, chúng đào hang làm tổ hết như cua. Để phân biệt hang cà ra và cua đồng rất dễ, cứ sáng ra, nhìn hang nào mà mụn nổi to bằng hạt đậu đen là hang cà ra còn mụn nổi to bằng hạt đậu tằm là hang cua đồng. Hang cà ra vừa sâu lại nhiều ngách thoát hiểm, phải đào bằng thuổng. Nhiều khi hang không thông nên đám trẻ thường cho một nắm vôi vào khiến chúng xót mình phải bò ra. Xưa cà ra nhiều lắm, có hang đếm được đến trên mười con. Đó là cách bắt cà ra ở đồng còn trên sông hồi ấy hầu như không có ai đi bắt cả bởi chưa có dụng cụ đánh bắt. Thân cà ra to, càng sắc nhọn lại hung dữ nên dễ làm rách lưới của ngư dân. Bên cạnh đó, ngày ấy giá cà ra cũng rất rẻ, thậm chí mồi mải cũng không có ai mua. Bởi vậy, khi cà ra mắc lưới họ chỉ giữ lại những con to, con nhỏ thả lại xuống nước.

Vài năm trở lại đây, cà ra sông lại trở thành món ăn đặc sản bởi chúng được



Thực khách thích thú với chiếc “lồng bát quái” của anh Hùng.

Cốt tàn điện Thuần Mỹ

■ QUANG VIỆN

Thời Lê sơ, khi Lê Thánh Tông (hoàng tử Lê Tư Thành), vị vua anh minh triều Lê vốn nặng nghĩa ân tình với vùng đất mà thân mẫu Tiệp dư Ngô Thị Ngọc Dao khi chuyển dạ sinh ra vua đã từng phải khẩn trời: “Nếu là con mẹ con cha/Thì sinh ở đất Diên Hà, Thần Khê”, vua đã lấy ấp Mỹ Xá, huyện Ngự Thiên (thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà nay) ban bổng lộc cho hoàng tử Lê Tân, hiệu là Kiến Vương Tân. Hoàng tử Lê Tân là con thứ năm của vua Lê Thánh Tông, 5 tuổi đã được vua cha phong cho tước vương. Tiếc thay, cuộc đời ngắn ngủi, Kiến Vương Tân đoản thọ ở tuổi 36 dưới thời thịnh trị của huynh vương Lê Hiến Tông nên ông đã không phải xót xa chứng kiến cảnh suy vong của triều Lê sơ với kết cục buồn thảm mà con trai Lê Tương Dực và cháu nội Lê Chiêu Tông gây ra...



Điện Thuần Mỹ được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 2013, giờ đã hoang phế.

Ấp Mỹ Xá, huyện Ngự Thiên, phủ Tân Hưng (nay là thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà) có phủ đệ điện Thuần Mỹ của Kiến Vương Tân. Kiến Vương Tân chẳng may mất sớm, góa phụ Trịnh Thị Tuyên một nách nuôi 4 con côi là Cẩm Giang Vương Lê Sùng, Giản Tu Công Lê Oanh, Tĩnh Lượng Công Lê Sách và Lê Quyền còn nhỏ chưa được ăm phong. Người thiên hạ nhìn trong các hoàng tử của dòng Thánh Tông chỉ có cánh Ngự Thiên là khá hơn. Sợ bị tiếm ngôi, vua Lê Uy Mục (con vua Lê Hiến Tông) là anh con bác ruột đã sai bắt cả nhà Cẩm Giang Vương Lê Sùng và phu nhân thúc phụ mình tống ngục. Các thân vương nhà Lê hầu hết bị đuổi về quê xứ Thanh. Bọn quan Giáo Thừa, Thừa Nghiệp ra đường, sử cũ ghi: “Quan viên và dân chúng trông thấy từ xa một đám đã chạy trốn”.

Con thứ Kiến Vương Tân là Lê Oanh vượt ngục chạy vào Tây Đô (Thanh Hóa nay), đến cửa biển Thần Phù được tướng Nguyễn Văn Lang ra đón phủ lập. Lê Oanh cùng Nguyễn Văn Lang rên đức giáo dài, hiệp sức với các đại thần Ngô Diên, Ngô Khế, Nguyễn Bá Cao, Lê Trám và Thanh Hóa tổng binh thêm sự Nguyễn Bá Tuấn, thừa tuyên sứ Lê Tung, tham chính Nguyễn Thị Ung cùng nhau mưu sự, cậy nhờ tiến sĩ Lương Đắc Bằng viết hịch kể tội vua Lê Uy Mục.

Theo nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức, Lê Uy Mục là con vua Lê Hiến Tông với tỳ thiếp, không chính thất, khi lên ngôi đã giết Hoàng thái hậu vì đã can ngăn triều đình phong vương cho ông ta để trả thù, đồng thời truy sát dòng Thánh Tông ở đất Ngự Thiên để phòng hậu họa. Căn cứ vào các nguồn khảo luận

và Đại Việt sử ký toàn thư: “Vào ngày 8 tháng 11 năm Kỷ Tỵ (1509), các dinh thủy bộ cùng tiến về kinh đô. Vua Lê Uy Mục sai giết cả nhà dòng Kiến Vương Tân, lại sai các tướng đón đánh Lê Oanh song không đánh được vì có Lê Quang Độ từ trong thành nội ứng, đại quân dùng gây làm cò, chặt cây làm binh khí đánh lộn trong thành khiến quân triều đình hoang mang, lại cho bắn súng báo hiệu cho nghĩa quân xứ Thanh - Nghệ phía ngoài đánh vào, Lê Uy Mục không chống cự được phải chạy tới phường Nhật Chiêu thì bị bắt. Ngày 1 tháng 12 năm 1509, Lê Uy Mục uống thuốc độc tự tử. Ngày 4 tháng 12, Lê Oanh lên ngôi hoàng đế hiệu là Lê Tương Dực. Ngày 7 tháng 12 vua truy tôn mẹ là Huy Từ Trang Huệ Kiến Hoàng thái hậu. Ít ngày sau tiếp tục truy tôn cha Kiến Vương Tân là Phối Thiên Dực Thánh Ôn lương quang minh văn triết Khoan Hoàng chương tín tuy hưu mục hiếu Kiến hoàng đế. Anh trai Cẩm Giang Vương là Trang Định đại vương. Em trai Tĩnh Lượng Công Lê Sách là Mục Ý Vương. Em út Lê Quyền là Dực Cung Vương. Ngày 19 tháng 12 năm 1509 sai chuyển linh cữu mẹ và anh em về làng Mỹ Xá, tổng Thanh Triều, huyện Ngự Thiên (nay là khu Mễ, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà), sai xây lăng tẩm Mục Hiếu hoàng đế Lê Tân, Kiến Hoàng thái hậu Trịnh Huy Từ và mộ phần Trang Định đại vương, Mục Ý Vương, Dực Cung Vương. Lại cho xây dựng điện Thuần Mỹ ở làng Mỹ Xá rộng khoảng 10 mẫu Bắc Bộ, trong có lầu điện, ngoài có thành quách. Sai Thượng thư bộ hộ Lương Đắc Bằng thảo văn dựng bia cho quốc phụ, quốc mẫu. Bia cao 2,4m, bản rộng 1,8m đặt trên rùa đá (lớn đúng bằng bia Thái tổ cao hoàng đế ở Lam Kinh)”. Kể từ đây các

vua kế tiếp cuối đời Lê sơ đều sinh tại đây, mộ phần cũng hầu hết đặt ở đây và Ngự Thiên được coi là đất phát tích dòng Mục Hiếu Kiến hoàng đế (Lê sơ). Sẽ là khiếm khuyết nếu không nhắc đến một người con của Kiến Vương Tân tuy không làm vua nhưng Cẩm Giang Vương Lê Sùng, con trai cả của Kiến Vương Tân trước khi bị Lê Uy Mục giết đã có 2 người con là Lê Y và Lê Xuân. Năm 1516, tướng Trịnh Duy Sản vì hận vua Lê Tương Dực trị tội bằng roi đã ngầm khởi binh giết vua Lê Tương Dực và lập Lê Y khi ấy mới 10 tuổi lên làm vua (tức vua Lê Chiêu Tông). Rất may, hậu duệ của Kiến Vương Tân đến đây đã có thêm cháu đích tôn được đưa lên ngai vàng. Sử cũ ghi: “Lê Y làm vua trong bối cảnh loạn lạc, giặc giã nổi lên khắp nơi, trong đó có cuộc khởi nghĩa lớn của Trần Cảo làm chao đảo vương triều, dẫn đến sự sụp đổ của nhà Lê sơ”.

Mặc dù phong Mạc Đăng Dung là Quân Minh Công vì có công dẹp phản loạn triều đình nhưng vua Lê Chiêu Tông nghe lời cận thần vẫn ngầm muốn diệt vì thế lực của Mạc Đăng Dung đã quá lớn mạnh, át cả vua. Biết tin, Mạc Đăng Dung uất giận sai quân vây bắt Lê Chiêu Tông nhưng không thành, lập ngay em vua là Lê Xuân lên ngôi (tức vua Lê Cung Hoàng). Nước Đại Việt bỗng dung có hai vua là Lê Chiêu Tông và Lê Cung Hoàng, cả hai đều là con của Cẩm Giang Vương Lê Sùng và là cháu nội của Kiến Vương Tân. Không lâu sau, triều chính chao đảo, quyền thần Mạc Đăng Dung về kinh ép vua Lê Cung Hoàng truyền ngôi, sai Đông các đại học sĩ Đạo Nguyên bá Nguyễn Văn Thái thảo chiếu truyền ngôi, trong đó có đoạn: “Xét thái sư An Hưng Vương Mạc Đăng Dung nhà người bẩm tính thông minh sáng

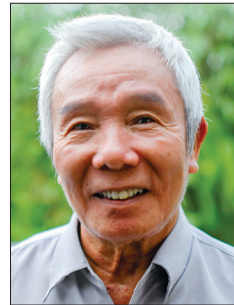
Ông Nguyễn Văn Bân, 100 tuổi, người ấp Mỹ Xá, thủ từ đền Mễ, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà



Tôi nay vừa 100 tuổi, sống qua hai thế kỷ. Ngày còn bé, tôi thường ra chơi ở Thuần Mỹ điện, lúc ấy điện còn nguy nga, tráng lệ lắm. Trước điện là sân tể to, rộng, hai bên có hành lang ống

muống, mỗi dãy 5 gian, có sân rộng cỡ vài sào ruộng và ngoài cùng là bức trấn thư. Trải qua chiến tranh đền bị phá xác xơ, nhân dân chúng tôi xót xa, tiếc lắm. Sự lễ của làng được tổ chức vào ngày 10/2 âm lịch, nhằm ngày giỗ của cung phi hoàng hậu Trịnh Huy Từ, mẹ vua Lê Tương Dực, con gái của làng Mễ. Phần mộ của bà được phát hiện khi công ty đào đất làm gạch làm lộ phần mộ của cung phi hoàng hậu, cạnh mộ là tấm bia đá rất to, chữ bây giờ đã mờ, nhân dân làng Mễ hàng năm vẫn hương khói cho bà.

Cựu chiến binh Nguyễn Văn Đình, khu Thị An, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà



Điện Thuần Mỹ là niềm tự hào của người dân thị trấn Hưng Nhân chúng tôi, năm 2013 đền được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa quốc gia, thế nhưng Công ty Vật liệu xây dựng

Cầu Lai chuyên sản xuất gạch ngói đã dựng xưởng sát bên cạnh lấn chiếm đất của di tích Thuần Mỹ điện, lại xếp gạch quây kín phá vỡ cảnh quan di tích, nhân dân chúng tôi rất bức xúc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm, giải tỏa lấn chiếm, trả lại cảnh quan di tích. Hiện nay di tích đang xuống cấp nghiêm trọng.

Họa sĩ Nguyễn Hồng Quý, khu Mễ, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà



Trong ký ức của tôi, Thuần Mỹ điện là một di tích lịch sử văn hóa có kiến trúc rất đẹp, nhiều tượng gỗ và đồ tể khí quý giá, tọa lạc trên khuôn viên khoảng 10 mẫu Bắc Bộ. Đáng tiếc là

Công ty Vật liệu xây dựng Cầu Lai dựng xưởng sát cạnh, đào đất làm nguyên liệu phá vỡ cảnh quan di tích, phát lộ mộ cung phi hoàng hậu. Hiện giờ gạch, ngói của Công ty xếp đầy di tích làm cho di tích đã xuống cấp lại thêm sập xệ hơn. Kẻ gian đã lợi dụng sự xuống cấp của di tích lấy trộm nhiều tượng và đồ tể khí gây ảnh hưởng lớn đến đời sống văn hóa tâm linh của nhân dân chúng tôi.



suốt có tài lược văn võ. Bên ngoài đánh dẹp bốn phương các nơi đều phục tùng; bên trong coi sóc trăm quan mọi việc đều tốt đẹp. Công to, đức lớn, trời cho người theo. Nay ta cần nhắc lễ phải nên nhường ngôi cho. Hãy gắng sửa đức lớn, giữ mãi mệnh trời để ức triệu dân lành được yên vui, mong kính theo đó”. Mạc Đăng Dung chính thức lên ngôi, giáng vua Lê Cung Hoàng xuống làm Cung Vương giam cùng thái hậu. Vài tháng sau sai người giết, đem xác phơi ngoài cửa Bắc rồi đem về chôn ở lăng Hoa Dương, huyện Ngự Thiên.

CẦU BO QUA PHỐ

■ *Ký của nhà văn* **VÕ BÁ CƯỜNG**

Kỳ 1: Làng lúa

(tiếp theo kỳ trước)

Xuân Oanh (1924 - 2010) kém Nam Cao 11 tuổi, quê gốc Thái Bình, ra tá túc ở Quảng Yên, đi theo cách mạng làm báo cùng với Nam Cao - Thâm Tâm - Thôi Hữu, họa sĩ Dương Bích Liên và Mai Văn Hiến. Tòa báo đóng ở bản Púc - Định Hóa - Thái Nguyên. Cuối đời, ông ở trong cái hầm người Pháp xây gần Đài Tiếng nói Việt Nam. Nguyễn Thụy Kha có phòng làm việc gần đó. Hàng ngày, hai người tài hoa vẫn chén nước, điều thuốc đưa nhau. Nhiều lúc Xuân Oanh cầm đàn hát bài “Quê hương anh bộ đội”, hẳn lúc đó ông day dứt một thời quá khứ của mình ở làng quê Thái Bình.

Sau này, làng Bo dần bé đi, mất đi. Trong làng thấp thoáng thấy phố. Phố đông, người chật. Tự nhiên ai lấy mất cái hồn quê trong ta mà những năm 1930 - 1940 Nguyễn Bính đã dự cảm thấy, rồi thảng thốt kêu than: “Cái hôm em đi tỉnh về/Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều...”. Ai không biết, riêng tôi vẫn nhớ rau “tân”, thứ rau muống ngoại thành Hà Nội. Nhà thơ Trần Huyền Trân có lần nhắc đến kỷ niệm loài rau ấy của người tân tảo Hà thành. Nhiều người nơi khác đã mất quê. Những hiền nhân Thái Bình không thế. Họ luôn giữ lấy rường cột quê hương, dù bàn chân đã đi khắp bốn phương, miệng thường nhiều miếng ngon vật lạ. Ấy thế mà vẫn nóng lòng về ăn bát cơm quê, cắn quả ổi Bo, tắm nước sen hồ Hoàng Diệu. Họ vẫn nhớ dâu già, tầm chín, cua mẩy, gà tơ, nằm trong ngôi nhà mái tranh của mẹ. Sau bao cuộc hành trình tha hương nay mang về quê danh giá, công tích, bằng vàng bia đá. Vào đầu xuân đội nón lá áo the xem hồ đồng đền Mẫu. Có mấy ai đem bệnh tật tuổi tác già nua về trình quê, kêu khổ với quê.

Trong môi trường văn hóa Việt của người phố thị, họ giữ lại cảm xúc khi xem hồ đồng. Người ta nhớ bà Bích Thuận ngồi đồng từ năm 16 tuổi, bà Hảo (bán trầu vỏ) là người thứ hai, có thâm niên ngồi đồng không kém bà Thuận, quê bên Xuân Trường, Hải Hậu, Nam Định, quê mẹ ở chùa Keo Thái Bình. Khi ngồi hồ đồng ai cũng muốn đến, muốn nghe. Câu hát chạm vào trái tim. Trong cách đi đứng, ngồi hồ, bà không để lộ ra sự dung tục. Bà là người nét na, đẹp đẽ. Người đi theo hồ xem hồ đều khen “dáng bà, da bà, rồi khuôn mặt thanh tú cô hồ Bích Thuận”. Bà ngồi có phong cách riêng, khó có người học được cái ý nhị trong lúc ngồi hồ đồng cô, bóng cậu. Người xem hồ đồng “Áo mặc tà bay trước cửa thiên” khác gì như người đi thưởng hoa. Dân mình chú ý để tâm đến cái hương vị trong hoa, không như người phương Tây chú ý đến màu sắc hoa. Hương vị nằm bên trong nội tâm còn màu sắc là cái phô phang bên ngoài. Ngày rằm, đền Mẫu đông nghẹt. Người theo hồ đồng có lớp lan từng hội, chọn bạn? Người cao



Cầu Bo năm 1963.

sang quyền quý thường chọn ngày chọn tháng, chọn cô hồ đồng Bích Thuận, đầu có xô bồ.

Đền Mẫu có 36 giá đồng bà Thuận đều ngồi hết, nghe tiếng hát cung văn người cầm đàn là ông Vũ như khuấy động tâm hồn. Cô hồ ngồi từ đầu đến cuối. Bà thường được mời hầu tam tòa thánh Mẫu. Hầu năm quan lớn hoặc hầu hàng Trầu, hầu ông Bảy, ông Hoàng Mười. Ai hợp cung nào bà ngồi hồ cung đó. Khi rước bà theo kiểu vòng hoặc kiểu long đình, người phố thị rước từ đền Mẫu ra đền Hai Bà rồi quay về. Những cô gái thanh tân mười sáu, mười bảy khênh kiệu như bay trên không, mấy khi chân đặt xuống đường.

Gái Thái Bình đẹp cả dáng lẫn da. Mấy cô đâu tô son thoa phấn mà vẫn đẹp. Các cô mặc áo mỏng bó sát thân, người ta mê cái lớp da trắng thấp thoáng trong tà áo xẻ. Cô Ba, cô Bốn, cô Hồng nức tiếng yến anh ở phố Đệ Nhị. Còn có cô giọng khơi khơi ngọt ngào ngồi trong lữ quán.

Phải kể đến tay Bang Cầm (người Tàu) chuyên làm cao dán nhọt. Mặt ông ta như quả nhót chua cắn vào đầu hè. Ai cũng nhớ, cao Bang Cầm nổi tiếng, nhọt sưng cương đỏ bằng cái chén chỉ cần dán một lá cao Bang Cầm vài ngày nhọt tự cần mủ, người ta “khều” lấy đầu nọc mủ xanh lè ra. Nọc nhọt độc, nhổ được nọc tất khỏi bệnh. Cả tỉnh những người lên bấp chuối đều đi tìm cao Bang Cầm. Rồi đến ông Thuận Thiên Đường bắt mạch kê đơn người ốm chuẩn xác. Con ông sau trở thành lang Thìn theo nghề của bố. Đến lão Phoóc (Tàu) xe ba gác và những nhân vật ấy tư rằm mộng một đều có mặt xem hồ đồng Bích Thuận. Những người giàu có trong phố như ông Hàn

Phú (đường Lý Thường Kiệt), ông Hàn Bán (buôn bán), ông Hào Thủy (tiệm gạo đường Lê Lợi), ông Nghị Quý, ông Nghị Luận (làm ruộng) nhà ở Sở Công an cũ, ông Nghị Xương (buôn gạo) rồi Nghị Mắm có lãng ngựa đá, voi đá... Vợ con các vị đều thích đến xem hồ đồng để thắm câu hát cung văn của anh Vũ. Anh Vũ đã nói: “Lòng không vui không gảy đàn, người sạch sẽ mới cầm đàn, lúc cầm đàn quần áo tề chỉnh, lúc gảy đàn thấp trầm khêu nển. Nghĩa là người cầm đàn phải thanh - kì - u - nhã...”.

Văn hóa Việt sâu lắng, nó tựa mạng sống âm ỉ, che chở, nuôi dưỡng con người. Mỗi lần gặp được nhau, bàn tay nhẹ úp, ép bụng, đầu hơi cúi xuống... Chào người trên, cúi người dưới, bao giờ cũng ngó lơi bằng câu nói lịch thiệp. Những câu chào mời nhẹ nhàng ấy dễ chạm vào trái tim con người. Người quê thường nói: “Lời chào cao hơn mâm cỗ”, họ đề cao văn hóa tinh thần, bên bỉ đánh thức sự tử tế, hiếu thảo đem đặt lên bàn thờ tổ tiên nhà mình rồi đi chậm chậm vào chữ viết dân mình. Văn hóa Việt nghiêm nhiên được vinh danh là vậy. Người Thái Bình dù đi tứ chiếng mười phương vẫn giữ được nếp nhà. Khi trở về quê, nhập hồn nhập cốt vào quê mới thấy cuộc sống tinh thần quê mình sâu sắc hơn nhiều. Người phố ngày một đông lên. Các phố đâu còn lèo tèo vài nếp nhà cũ kỹ. Có phố cô đầu An Tập, có nhà hát, người ở đã hai ba đời. Người mới đến tự nhiên phố xá biến thành đường ngang lối tắt, từ đó sinh ra đường cài xương cá. Dân mới đến đi làm thuê, chạy chợ. Dân mình thường không có nghề độc như anh Tàu cho nên mỗi nhà mỗi cảnh, miếng sống miếng chín đầm đìa nước mắt.

Sau này, mấy người biết cách làm ăn, giàu có dần lên. Họ thay đổi cách nói năng, ăn mặc, đi đứng. Họ tự nhận mình là thị dân, gọi nhau là cậu mợ. Có ông học cách đeo caravat, đội mũ phớt, giày đánh xi bóng lộn. Những cô con gái nhà giàu lúc đó đâu còn như chiếc lá dong xanh nền nã, ngày tết gói bọc những hạt gạo nếp cái hoa vàng... Ngày ấy, người ta thêm cảnh “Tìm đâu thấy lại bông hoa cỏ/Dưới cành com nguội thuở bình yên”.

Năm 1944, phát xít Nhật bắt dân nhổ lúa trồng đay, tay ném bom xuống rạp hát Eden. Rạp thứ hai mang tên ODE'ON do Nguyễn Thúc Quýnh đứng chân chủ rạp. Ông này còn làm Hiệu trưởng Trường Monguylot. Ngày ấy, tối đến cửa rạp người âm ỉ chen lấn mua vé vào xem diễn xướng, xem hát tuồng, xem diễn chèo. Dân phố thị một thời nhớ đến những buổi gánh xiếc Tạ Duy Hiến từ Hà Nội về, trẻ con reo lên khi nhìn thấy chú khỉ đạp xe, mặt nhân nhở, đất đỏ choét, vừa chạy xe vừa làm trò cười kiếm tiền cho chủ. Mấy đứa con gái phố thôn then mặc áo tứ thân màu cánh sen, đi guốc “phi mã”, cặp tóc con bướm chảy dài đến gót. Đến cửa rạp chưa chịu vào mà búi riu riu nhau thăm thì chuyện cũ chuyện mới...

Trong phố đổ ai tìm ra được một từ đường của một dòng họ để con cái cháu chắt hàng năm về bái vọng. Cây xanh bóng mát một màu xanh bắt diệt chim về cất tiếng. Phố thị thật tĩnh lặng. Nhà sách Mậu Hiền nằm ngay góc đường Phan Bội Châu ngõ nhà thờ tỉnh rẽ sang. Một căn nhà nhỏ, mái ngói xếp, màu ngói gọi mưa nắng thời gian đi qua. Ngôi nhà đó như một cuốn sách chữ viết rung rinh mềm mại nảy nở bao điều hay các đời để lại. Muốn kiếm cuốn “Tiểu thuyết thứ bảy” của nhà xuất bản Tân Dân do Vũ Đình Long làm chủ hãy đến đây. Ông Long đã tập hợp những cây bút nổi tiếng thành lập “Tiểu thuyết thứ bảy” Văn Đoàn nhưng không thành. Cô chiêu cậu ấm tìm đến cảnh sống “Cơm thầy cơm cô” của Vũ Trọng Phụng cũng từ đây mà ra. Có cô thích áng văn mượt mát trong “Đối thông hai mộ”, “Lá ngọc cành vàng” cứ tìm vào nơi tĩnh lặng hiệu sách Mậu Hiền. Người sưu tầm sách, mua sách đều gặp người bán sách, ông là Phan Cao Phan, anh ruột nhà văn trình thám Phan Cao Củng. Ông bán sách thường rao lên những trang văn hay nhất ông đã đọc thuộc cho người mua nghe. Giọng đọc của ông mượt mà, đầm thắm, làm trang văn đã hay càng hay hơn, đã sinh động càng sinh động thêm. Ông đã thổ tận can tràng vừa đọc vừa ngâm ngợi những câu thơ cho mấy cô gái đồng trinh trường mẫu: “Làm sao cất nghĩa được tình yêu/Có nghĩa gì đâu một buổi chiều/Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt/Bằng mây nhè nhẹ gió hiu hiu”.

(còn nữa)



Một góc thị xã Thái Bình năm xưa.

Ảnh: DUY ĐỒNG

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được gần 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Chủ đề thời sự - chính trị, hướng tới kỷ niệm 100 năm Cách mạng tháng Mười Nga (7/11/1917 - 7/11/2017) là chủ đề của các bài viết sắc sảo với nhiều cứ liệu lịch sử quan trọng khẳng định: “100 năm sau ngày Cách mạng tháng Mười Nga thành công, dù thế giới có phải trải qua những bước thăng trầm đến thế nào nữa thì giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại của cuộc cách mạng đó vẫn mãi vẹn nguyên và tiếp tục được khẳng định về đẹp chói lọi của lý tưởng Cách mạng tháng Mười vẫn là ngọn đuốc của hệ tư tưởng cao đẹp nhất của thời đại, soi đường cho cách mạng Việt Nam sẽ tiến lên không ngừng”. Cùng với bài “Về đẹp chói lọi của lý tưởng Cách mạng tháng Mười Nga” của cộng tác viên Nguyễn Thanh Hoàng, cộng tác viên Nguyễn Văn Thanh viết về “Cách mạng tháng Mười và tình hữu nghị Việt - Nga”.

Phản ánh những hoạt động kinh tế nổi bật ở các địa phương chủ yếu là các tin, bài viết về sản xuất vụ đông, tiến độ tiềm phòng gia súc, gia cầm vụ thu đông và thực hiện chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn. Đó là tin: Hưng Hà đã gieo trồng được 2.500ha cây màu vụ đông; Vũ Thư - 5/30 xã, thị trấn có 100% hộ dân dùng nước sạch; Tân Lễ (Hưng Hà) tiêm trên 2.500 liều vắc-xin cho đàn vật nuôi; Cộng Hòa (Hưng Hà) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch nông thôn.

Chủ đề quốc phòng - an ninh, bài “Gặp chỉ huy trung đoàn tên lửa bắn rơi B52 trên đất liền đầu tiên”, cộng tác viên Lã Quý Hưng viết về trung tá, cựu chiến binh, nguyên Trung đoàn trưởng Trung đoàn tên lửa 263 Nguyễn Văn Tích, “năm nay đã 87 tuổi - một chỉ huy tên lửa xuất sắc bắn hạ nhiều pháo đài bay B52 và máy bay không người lái góp phần làm rạng danh bộ đội tên lửa anh hùng...”. Thông qua những thành tích vẻ vang của một người lính, bài báo giúp người đọc tái hiện trang sử oanh liệt của dân tộc trong chiến tranh không quân

với B52 của Mỹ. Ngoài ra còn có các tin: Đảng ủy Quân sự tỉnh thực hiện tốt chức năng tham mưu; Bộ CHQS tỉnh - chất lượng huấn luyện ngày càng được nâng cao; bài “Trường Đại học Y Dược Thái Bình - điểm sáng công tác tạo nguồn sĩ quan dự bị”; “Bộ đội Biên phòng Thái Bình với chương trình “Nâng bước em đến trường”. Lĩnh vực an ninh trật tự nổi bật có bài “Mạng xã hội và những hệ lụy có thật” của cộng tác viên Nguyễn Dung. Tác giả cảnh báo: “Việc lập tài khoản facebook để đăng thông tin, khẳng định bản thân và làm công cụ kinh doanh là quyền tự do và nhu cầu cá nhân của mỗi người. Tuy nhiên, khi hoạt động “câu like” và “câu view” bằng những tin đồn thất thiệt gây hoang mang, ảnh hưởng nghiêm trọng đến người khác thì cần phải lên án và cần xử lý nghiêm minh”.

Chủ đề văn hóa - xã hội tuần này nổi bật có hai bài cộng tác của nhà nghiên cứu văn hóa Nguyễn Thanh: “Lễ hội đền Đồng Bằng - di sản văn hóa phi vật thể quốc gia”; “Ngày hội văn hóa thể thao truyền thống của Thái Bình cần được chấn hưng”. Theo tác giả: “Đường như càng về những năm gần đây, những trò chơi, trò diễn, đua tài thi khéo tay mang tính truyền thống ở các làng xã càng ít được khôi phục thêm nên ngày hội 14/10 hàng năm ít có thêm nét mới, khó tạo thêm được nét hấp dẫn với công chúng và cũng có lẽ nguồn kinh phí để duy trì hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian ở các làng xã lên tỉnh cũng ngày càng khó khăn hơn. Ý nghĩa và mục đích tổ chức ngày hội 14/10 hàng năm bị nhạt nhòa dần với cả giới quản lý nhà nước cùng những người tham gia hoạt động...”. Bài viết đề cập những giải pháp trước mắt và lâu dài “để chấn hưng được ngày hội văn hóa thể thao truyền thống mang sắc thái rất riêng của Thái Bình”...

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

**ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
Tăng trưởng năm 2017
có thể đạt hơn 6,7%**

(nhandan.com.vn) Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia vừa đưa ra dự báo, tăng trưởng quý IV sẽ đạt khoảng 7,5 - 7,7% và GDP cả năm có thể đạt hơn 6,7%, nếu không có sự đột biến thì lạm phát 2017 chỉ tăng khoảng 3% so với cùng kỳ.

Theo Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia, tăng trưởng GDP quý III/2017 đạt kết quả ấn tượng, tăng 7,46% so với cùng kỳ năm trước, do cả ba khu vực của nền kinh tế duy trì được đà phục hồi, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Đây là quý III có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong 10 năm trở lại đây.

Cán cân thương mại quý III thặng dư 1 tỷ USD, cải thiện mạnh sau hai quý đầu năm thâm hụt do xuất khẩu tăng mạnh. Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia dự báo xuất khẩu sẽ tiếp tục tăng mạnh trong quý IV do sự cải thiện của thương mại toàn cầu trong những tháng cuối năm.

Tổng cầu tiếp tục cải thiện góp phần thúc đẩy tăng trưởng của quý III. Vốn đầu tư tiếp tục tăng khá so với cùng kỳ, trong đó vốn FDI thực hiện 9 tháng ước đạt 12,5 tỷ USD, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2016.



ĐƯỢC NẤU THEO
LUẬT BIA TINH DÒNG
CỦA ĐỨC NĂM 1516

ĐẠI VIỆT



Real Flavor Real Fruit
push max

NƯỚC CỐT 100% TRÁI CÂY

Tăng cường khoáng chất
GIẢI NHIỆT
Bù nhanh năng lượng
ĐÃ KHÁT
Đã khát đã mát